



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG VITECO
VITECO TELECOMMUNICATIONS TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY
Trụ sở chính: Số 35 Ngõ 61 Lạc Trung, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
Tel: (024) 3636 0657 hoặc (024) 3636 0658

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi điều lệ Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG VITECO

1. Luật doanh nghiệp số 68/QH13/2014 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
2. Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29/6/2006;
3. Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung sau:
Sửa đổi điều lệ theo nội dung chi tiết kèm theo.

Kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Hòa

DỰ THẢO ĐIỀU CHỈNH ĐIỀU LỆ CÔNG TY VITECO
Các nội dung điều chỉnh, bổ sung trong Điều lệ công ty VITECO năm 2019
(so với năm 2015)

STT	Điều khoản	Nội dung trước khi thay đổi	Nội dung sau khi thay đổi
1.	Phần mở đầu	Điều lệ này của Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn thông VI TE CO thông qua theo nghị quyết hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 23 tháng 05 năm 2015.	Điều lệ này của Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn thông VI TE CO được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày.....tháng.....năm.....và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua. Bản Điều lệ trước đây của Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn thông VI TE CO hết hiệu lực kể từ ngày Điều lệ này được thông qua.
2.	Điểm c Điều 1	"Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	"Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
3.	Điểm d Điều 1	"Cán bộ quản lý" là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc phê chuẩn và cá nhân giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh Công ty ký kết giao dịch của Công ty theo quy định tại Điều lệ này.	"Cán bộ quản lý" là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc bổ nhiệm hoặc phê chuẩn và cá nhân giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh Công ty ký kết giao dịch của Công ty theo quy định tại Điều lệ này.
4.	Bổ sung khoản h Điều 1.		Luật chứng khoán là Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2012/QH12 của Quốc hội Việt Nam.
5.	Khoản 4 Điều 2.	Tổng giám đốc điều hành là đại diện theo pháp luật của Công ty.	Công ty chỉ có 01 đại diện theo pháp luật và Tổng Giám đốc là đại diện theo pháp luật của Công ty.
6.	Khoản 5 Điều 2	Công ty có thể thành lập chi nhánh, và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với nghị quyết của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.	Công ty có thể thành lập chi nhánh, địa điểm kinh doanh và văn phòng đại diện trong và ngoài nước để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị Công ty là cơ quan quyết định việc thành lập chi nhánh, địa điểm kinh doanh hoặc văn phòng đại diện của Công ty.

7. Khoản 1 Điều 3	Lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty là: <ul style="list-style-type: none"> - Cho thuê xe có động cơ (Cho thuê xe ô tô; cho thuê xe có động cơ khác); - Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường); - Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (Giám sát lắp đặt thiết bị công trình và lắp đặt thiết bị công nghệ mạng thông tin liên lạc công trình xây dựng; Thiết kế hệ thống mạng thông tin - liên lạc công trình xây dựng; Giám sát thi công xây dựng: lắp đặt thiết bị, công nghệ mạng thông tin, bưu chính viễn thông; Tư vấn, thiết kế thông tin liên lạc và vô tuyến điện công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp; Tư vấn, thiết kế vô tuyến điện và thông tin đối với công trình thông tin liên lạc bưu chính viễn thông; Tư vấn, thiết kế công trình thông tin liên lạc) - Kho bãi, lưu giữ hàng hóa; - Bốc xếp hàng hóa; - Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Dịch vụ vận tải hàng hóa); - Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (buôn bán thiết bị viễn thông – tin học, hàng điện tử, điện lạnh, dân dụng); - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác (cho thuê các loại máy móc, thiết bị công ty kinh doanh); - Hoạt động viễn thông khác (kinh doanh các dịch vụ bưu chính viễn thông); - Giáo dục nghề nghiệp (Đào tạo và dạy nghề trong lĩnh vực viễn thông, tin học – chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép); - In ấn (Sản xuất các loại thẻ thông minh và các sản phẩm có ứng dụng thẻ); - Bán buôn chuyên doanh thóc chưa được phân vào đâu (Mua bán các loại thẻ thông 	Mã ngành	Tên ngành nghề
		4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: - Kinh doanh nguyên liệu, vật liệu, sản phẩm cáp chuyên ngành viễn thông, dây thuê bao và vật liệu điện dân dụng; - Buôn bán thiết bị viễn thông – tin học, hàng điện tử, điện lạnh, dân dụng
		6190	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Kinh doanh các dịch vụ bưu chính viễn thông - Kinh doanh các dịch vụ trong lĩnh vực: bưu chính viễn thông, phát thanh, truyền hình, điện, điện tử, tin học, điện tử dân dụng;
		7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Chuyển giao công nghệ; Tư vấn chuyển giao công nghệ; - Tư vấn, chuyển giao công nghệ chuyên ngành viễn thông, điện tử, tin học, điện lạnh; - Dịch vụ kiểm toán năng lượng;
		3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: - Sửa chữa các sản phẩm thuộc về các ngành kinh doanh; - Lắp ráp, xây lắp, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa, trợ giúp vận hành và khai thác các công trình, thiết bị viễn thông, điện, điện tử, tin học, các động cơ nổ và thiết bị lạnh;
		8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Đầu tư trong các lĩnh vực: bưu chính viễn thông, tài chính, công nghiệp, nhà ở, cơ sở

	<p>minh và các sản phẩm có ứng dụng thẻ);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Tư vấn, chuyển giao công nghệ chuyên ngành viễn thông, điện tử, tin học, điện lạnh; Dịch vụ kiểm toán năng lượng); - Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Xây lắp các công trình bưu chính viễn thông, công nghệ thông tin, điện tử, tin học, các động cơ nổ và thiết bị lạnh); - Sửa chữa máy móc, thiết bị (Lắp ráp, xây lắp, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa, trợ giúp vận hành và khai thác các công trình, thiết bị viễn thông, điện, điện tử, tin học, các động cơ nổ và thiết bị lạnh); - Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (Sản xuất, lắp ráp các thiết bị bưu chính viễn thông, điện, điện tử, tin học, các động cơ nổ và thiết bị điện lạnh); - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (kinh doanh bất động sản); - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa phân vào đâu (Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa). - Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán); - Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hòa nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: Thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí); 	<p>hạ tầng, các khu công nghiệp, khu đô thị và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật; - Xuất nhập khẩu trực tiếp vật tư, thiết bị lẻ, thiết bị toàn bộ trong các lĩnh vực bưu chính viễn thông, phát thanh, truyền hình, điện, điện tử, tin học, điện tử dân dụng, giao thông, công nghiệp, xây dựng và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật; - Bảo dưỡng, bảo trì, bảo hành; - Lắp ráp và hoàn thiện, tư vấn, sửa chữa, bảo hành các mặt hàng Công ty kinh doanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng; - Dịch vụ truy cập internet, cung cấp đường truyền trong ngành viễn thông, công nghệ thông tin; - Cung cấp thiết bị trong lĩnh vực y tế, giáo dục, phòng thí nghiệm, nông nghiệp; - Cung cấp thiết bị trong lĩnh vực đo lường; - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh; - Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa;
		<p>7020 Hoạt động tư vấn quản lý</p> <p>Chi tiết: Tư vấn ký hợp đồng kinh tế và các dịch vụ khác được pháp luật cho phép;</p>
		<p>2640 Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng</p> <p>Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp máy móc, thiết bị trong lĩnh vực điện, điện tử, tin học, điện tử dân dụng, giao thông, công nghiệp, xây dựng và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật;</p>
		<p>5229 Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải</p> <p>Chi tiết: Khai thuê hải quan;</p>
		<p>6622 Hoạt động của đại lý và môi giới</p>

<p>- Lắp đặt hệ thống điện;</p> <p>- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán); (Đối với các ngành kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ kiện theo quy định của pháp luật).</p>		bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm;
	3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
	2630	Sản xuất thiết bị truyền thông Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp máy móc, thiết bị trong các lĩnh vực bưu chính, viễn thông, phát thanh, truyền hình;
	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
	4659 (Chỉ nh)	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh vật tư, thiết bị bưu chính viễn thông, phát thanh, truyền hình, điện, điện tử, tin học, điện tử dân dụng, vật tư thiết bị công nghiệp, dân dụng và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật;
	6202	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính
	6201	Lập trình máy vi tính
	4791	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet
	7810	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Giới thiệu việc làm cho người lao động;
	7820	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Cho thuê lại lao động;
	7830	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và tuyển lao

				động theo yêu cầu của người sử dụng lao động;
			8559	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu
			8560	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)
			7710	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe ô tô; Cho thuê xe có động cơ khác;
			5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
			7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Giám sát lắp đặt thiết bị công trình và lắp đặt thiết bị công nghệ mạng thông tin liên lạc công trình xây dựng. - Thiết kế hệ thống mạng thông tin – liên lạc công trình xây dựng; - Giám sát thi công xây dựng: lắp đặt thiết bị, công nghệ mạng thông tin, bưu chính viễn thông; - Tư vấn, thiết kế thông tin liên lạc và vô tuyến điện công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp; - Tư vấn, thiết kế vô tuyến điện và thông tin đối với công trình thông tin liên lạc bưu chính viễn thông; - Tư vấn, thiết kế công trình thông tin liên lạc
			5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
			5224	Bốc xếp hàng hóa
			4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Dịch vụ vận tải hàng hóa

				<p>In ấn</p> <p>1811 Chi tiết: Sản xuất các loại thẻ thông minh và các sản phẩm có ứng dụng thẻ</p>
				<p>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu</p> <p>4669 Chi tiết: Mua bán các loại thẻ thông minh và các sản phẩm có ứng dụng thẻ</p>
				<p>Sản xuất khác chưa được phân vào đâu</p> <p>3290 Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp các thiết bị bưu chính viễn thông, điện, điện tử, tin học, các động cơ nổ và thiết bị điện lạnh</p>
				<p>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p>6810 Chi tiết: Tư vấn bất động sản</p>
				<p>Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển</p> <p>7730 Chi tiết: - Cho thuê các loại máy móc, thiết bị công ty kinh doanh. - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu; Cho thuê thiết bị, phương tiện</p>
				<p>Lắp đặt hệ thống xây dựng khác</p> <p>4329 Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động. + Hệ</p>

			<p>thông đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.</p>
			<p>4229 Xây dựng công trình công ích khác</p>
			<p>Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa</p> <p>Chi tiết: - Đại lý dịch vụ viễn thông; - Đại lý phân phối vật liệu xây dựng; - Đại lý phân phối về thiết bị công nghiệp (máy móc, công cụ cắt gọt, thiết bị dây chuyền sản xuất dây và cáp, động cơ giảm tốc, băng tải)</p>
			<p>4321 Lắp đặt hệ thống điện</p>
			<p>Đào tạo trung cấp</p> <p>Chi tiết: Đào tạo và dạy nghề trong lĩnh vực viễn thông, tin học (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)</p>
			<p>Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)</p>
			<p>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác</p> <p>Chi tiết: xây lắp các công trình bưu chính viễn thông, công nghệ thông tin, điện tử, tin học, các động cơ nổ và thiết bị lạnh</p>
8.	Khoản 2 Điều 3	- Tạo điều kiện để các cổ đông được làm chủ thực sự, thay đổi phương thức quản lý, tạo động lực thúc đẩy doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả mang lại lợi nhuận tối đa cho các cổ đông và đáp ứng nhu cầu	Tạo điều kiện để các cổ đông thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật và quy định tại Điều lệ này, thay đổi phương thức quản lý, tạo động lực thúc đẩy doanh nghiệp kinh doanh có hiệu

		<p>của thị trường.</p> <p>- Không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất, thương mại và dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động kinh doanh nhằm tối đa hoá lợi nhuận có thể có được của Công ty cho các Cổ đông, nâng cao giá trị Công ty và không ngừng cải thiện đời sống, điều kiện làm việc, thu nhập cho người lao động và làm tròn nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước.</p>	<p>quả mang lại lợi nhuận tối đa cho các cổ đông và đáp ứng nhu cầu của thị trường.</p> <p>- Không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất, thương mại và dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động kinh doanh nhằm tối đa hoá lợi nhuận có thể có được của Công ty cho các Cổ đông, nâng cao giá trị Công ty và không ngừng cải thiện đời sống, điều kiện làm việc, thu nhập cho người lao động và hoàn thành các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước</p>
9.	Khoản 1 Điều 4	Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều lệ này phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.	Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ này và quy định của Luật doanh nghiệp phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.
10	Khoản 2 Điều 4	Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác phù hợp với các quy định của pháp luật và được Hội đồng quản trị phê chuẩn	Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác phù hợp với các quy định của pháp luật khi được Hội đồng quản trị phê chuẩn và cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.
11	Khoản 1 Điều 5	Vốn điều lệ của Công ty là 15.612.440.000 đồng (<i>Bằng chữ: Mười lăm tỷ sáu trăm mười hai nghìn bốn trăm bốn mươi đồng chẵn</i>). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 1.561.244 cổ phần với mệnh giá là 10.000 VNĐ (<i>mười nghìn đồng</i>)/cổ phần	Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm thông qua Điều lệ này là 20.000.000.000 đồng (<i>Bằng chữ: Hai mươi tỷ đồng chẵn</i>). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 2.000.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 VNĐ (<i>mười nghìn đồng</i>)/cổ phần.
12	Khoản 5 Điều 5	Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quy định khác. Công ty phải thông báo việc chào bán cổ phần, trong thông báo phải nêu rõ số cổ phần được chào bán và thời hạn đăng ký mua phù hợp (<i>tối thiểu hai mươi (20) ngày làm việc</i>) để cổ đông có thể đăng ký mua. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua	Cổ phần phổ thông phát hành thêm sẽ được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông hiện hành của cổ đông trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quy định khác. Công ty phải thông báo việc chào bán cổ phần, trong thông báo phải nêu rõ số cổ phần được chào bán và thời hạn đăng ký mua phù hợp (<i>tối thiểu hai mươi (20) ngày làm việc</i>) để cổ đông có thể đăng ký mua. Số cổ phần

		<p>hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông chấp thuận khác hoặc trong trường hợp cổ phần được bán qua Sở Giao dịch Chứng khoán.</p>	<p>cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông chấp thuận khác hoặc trong trường hợp cổ phần được bán qua Sở Giao dịch Chứng khoán.</p>
13	Khoản 7 Điều 5	<p>Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua bằng văn bản và phù hợp với quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>	<p>Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua bằng Nghị quyết và phù hợp với quy định của pháp luật về chứng khoán, thị trường chứng khoán.</p>
14	Khoản 1 Điều 6	<p>Cổ đông của Công ty được cấp chứng chỉ hoặc chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu, trừ trường hợp quy định tại Khoản Error! Reference source not found. của Error! Reference source not found.</p>	<p>Cổ đông của Công ty được cấp chứng chỉ hoặc chứng nhận cổ phiếu bằng giấy hoặc chứng nhận cổ phiếu dưới dạng dữ liệu điện tử tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu, trừ trường hợp quy định tại Khoản Error! Reference source not found. của Error! Reference source not found.</p>
15	Khoản 2 Điều 6	<p>Chứng chỉ cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của đại diện theo pháp luật của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp Chứng chỉ cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ (nếu là cổ phiếu ghi danh) và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp Mỗi chứng chỉ cổ phiếu ghi danh chỉ đại diện cho một loại cổ phần</p>	<p>Chứng chỉ cổ phiếu bằng giấy phải có dấu của Công ty và chữ ký của đại diện theo pháp luật của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp và Luật chứng khoán. Chứng chỉ cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ (nếu là cổ phiếu ghi danh) và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật chứng khoán. Mỗi chứng chỉ cổ phiếu ghi danh chỉ đại diện cho một loại cổ phần.</p>
16	Khoản 3 Điều 6	<p>Trong thời hạn một tháng kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn hai (02) tháng (hoặc có thể lâu hơn theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại</p>	<p>Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn 60 ngày (hoặc có thể lâu hơn theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ</p>

		phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần sẽ được cấp chứng chỉ cổ phiếu). Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng chỉ cổ phiếu hoặc bất kỳ một khoản phí gì.	phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần sẽ được cấp chứng chỉ cổ phiếu (trong trường hợp Công ty phát hành chứng chỉ cổ phiếu bằng giấy). Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng chỉ cổ phiếu hoặc bất kỳ một khoản phí nào liên quan đến việc cấp chứng chỉ cổ phiếu.
17	Khoản 6 Điều 6	Người sở hữu chứng chỉ cổ phiếu vô danh phải tự chịu trách nhiệm về việc bảo quản chứng chỉ và Công ty sẽ không chịu trách nhiệm trong các trường hợp chứng chỉ này bị mất cắp hoặc bị sử dụng với mục đích lừa đảo.	Người sở hữu chứng chỉ cổ phiếu vô danh phải tự chịu trách nhiệm về việc bảo quản chứng chỉ và Công ty sẽ không chịu trách nhiệm trong các trường hợp chứng chỉ này bị mất cắp hoặc bị sử dụng để thực hiện các hành vi lừa đảo hoặc hành vi vi phạm pháp luật khác
18	Điều 7	Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (<i>trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự</i>), sẽ được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của đại diện theo pháp luật của Công ty, trừ trường hợp mà các điều khoản và điều kiện phát hành quy định khác.	Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (<i>trừ các thư chào bán, các chứng chỉ dưới dạng dữ liệu điện tử và các tài liệu tương tự</i>), sẽ được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của đại diện theo pháp luật của Công ty, trừ trường hợp mà các điều khoản và điều kiện phát hành quy định khác.
19	Khoản 1 Điều 8	Cổ phần được tự do chuyển nhượng, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định hạn chế chuyển nhượng cổ phần	Cổ phần của cổ đông được tự do chuyển nhượng, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định hạn chế chuyển nhượng cổ phần hoặc Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán có quy định về việc hạn chế chuyển nhượng.
20	Khoản 3 Điều 8	Trường hợp cổ đông là cá nhân chết thì người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông đó là cổ đông của Công ty	Trường hợp cổ đông là cá nhân chết thì người hoặc những người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông đó là cổ đông của Công ty sau khi đã thực hiện các thủ tục phân chia di sản là cổ phần của người đã mất và thực hiện các thủ tục đăng ký cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán
21	Khoản 4 Điều 8	Trường hợp cổ phần của cổ đông là cá nhân chết mà không có người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị truất quyền thừa kế thì số cổ phần đó được giải quyết theo	Trường hợp cổ phần của cổ đông là cá nhân chết mà không có người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị truất quyền thừa kế thì số cổ phần đó được giải quyết theo quy

		quy định của pháp luật về dân sự.	định của pháp luật Dân sự.
22	Khoản 7 Điều 8	7.Người nhận cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều này chỉ trở thành cổ đông Công ty từ thời điểm các thông tin của họ quy định tại khoản 2 Điều 121 của Luật Doanh nghiệp được ghi đầy đủ vào sổ đăng ký cổ đông	7.Người nhận cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều này chỉ trở thành cổ đông Công ty từ thời điểm các thông tin của họ quy định tại khoản 2 Điều 121 của Luật Doanh nghiệp được ghi đầy đủ vào sổ đăng ký cổ đông hoặc được cập nhật đầy đủ trên các hệ thống lưu trữ điện tử.
23	Khoản 1 Điều 9	1.Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Công ty theo quy định	1.Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả mua cổ phần, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ cho Công ty theo quyết định của Công ty..
24	Khoản 2 Điều 9	Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.	Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy ngày kể từ ngày gửi thông báo), phương thức thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.
25	Khoản 4 Điều 9	4.Cổ phần bị thu hồi sẽ trở thành tài sản của Công ty. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp	4.Cổ phần bị thu hồi sẽ trở thành tài sản của Công ty. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, bán lại cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp trên cơ sở quy định của Điều lệ này của Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán.
26	Khoản 5 Điều 9	5.Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi sẽ phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo tỷ lệ bằng lãi suất không kỳ hạn của Ngân hàng ngoại thương Việt Nam vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết	5.Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi sẽ phải không được hưởng các quyền đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo tỷ lệ bằng lãi suất không kỳ hạn của Ngân hàng ngoại thương Việt Nam vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định

		định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi hoặc có thể miễn giảm thanh toán một phần hoặc toàn bộ số tiền đó	việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi hoặc có thể miễn giảm thanh toán một phần hoặc toàn bộ số tiền đó.
27	Điều 10	Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm: a. Đại hội đồng cổ đông; b. Hội đồng quản trị; c. Tổng Giám đốc điều hành d. Ban kiểm soát	Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm: a. Đại hội đồng cổ đông; b. Hội đồng quản trị; c. Ban Tổng Giám đốc bao gồm 01 Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc ; d. Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên.
28	Khoản 1 Điều 11	1.Cổ đông là người chủ sở hữu Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.	1.Cổ đông là người sở hữu cổ phần tại Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đăng ký góp hoặc đã góp vào Công ty.
29	Điểm a khoản 2 Điều 11	Tham dự và phát biểu trong các Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo uỷ quyền hoặc theo hình thức khác do pháp luật, Điều lệ Công ty quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;	Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo uỷ quyền hoặc theo hình thức khác do pháp luật, Điều lệ Công ty quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;
30	Điểm d khoản 2 Điều 11	d.Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu	d.Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ đang sở hữu;
31	Điểm e khoản 2 Điều 11	e. Xem xét, tra cứu, và trích lục các thông tin trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác;	e.Xem xét, tra cứu, và trích lục các thông tin của mình trong Danh sách cổ đông có quyền đề nghị và yêu cầu Hội đồng quản trị cập nhật hoặc sửa đổi thông tin không chính xác;
32	Điểm f khoản 2 Điều 11	f.Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	f.Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, việc yêu cầu xem xét trích lục, tra cứu phải được thực hiện bằng văn bản yêu cầu và gửi đến cho Hội đồng

			quản trị Công ty ;
33	Điểm c khoản 3 Điều 11	Xem xét và trích lục sổ biên bản và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát.	Xem xét và trích lục sổ biên bản và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm của Công ty và các báo cáo của Ban kiểm soát.
34	Điểm d khoản 3 Điều 11	Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông.	Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích lục danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông.
35	Điểm e khoản 3 Điều 11	Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số thẻ căn cước, số giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký doanh nghiệp đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;	Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số thẻ căn cước, số giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc Mã số doanh nghiệp đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra
36	Khoản 1 Điều 12	Tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy chế của Công ty; chấp hành nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;	Tuân thủ Điều lệ Công ty và các định khác về cổ đông của Công ty; tuân thủ hoặc chấp hành nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
37	Điểm b khoản 5 điều 12	Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác	Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác gây thiệt hại cho Công ty;
38	Xóa điểm c khoản 5 điều 12	Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công ty.	Xóa
39	Khoản 1 Điều	Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm	Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm

	13	quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức họp mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
40	Khoản 2 Điều 13	Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập có thể được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính năm	Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập, luật sư có thể được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính năm và các nội dung khác trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
41	Điểm b khoản 3 điều 13	Bảng cân đối kế toán hàng năm, các báo cáo quý hoặc nửa năm hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn điều lệ đã bị mất một nửa	Bảng cân đối kế toán hàng năm, các báo cáo quý hoặc nửa năm hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn điều lệ đã bị giảm 50% trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông Công ty quyết định giảm vốn điều lệ.
42	Điểm d,e khoản 4 điều 13	d, Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh quan đăng ký kinh doanh giám sát việc triệu tập và tiến hành họp nếu xét thấy cần thiết. e, Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông kể cả chi phí ăn ở và đi lại	d, Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Công ty giám sát việc triệu tập và tiến hành họp nếu xét thấy cần thiết. e, Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu cá nhân khi tham dự Đại hội đồng cổ đông bao gồm nhưng không giới hạn bởi chi phí ăn ở và đi lại trong suốt kỳ họp Đại hội

			đồng cổ đông
44	Khoản 1 điều 14	1.Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua: a. Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm; b. Báo cáo của Ban kiểm soát, c. Báo cáo của Hội đồng quản trị; d. Kế hoạch phát triển dài hạn, kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty; e. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.	1.Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua: a. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán hàng năm; b. Báo cáo của Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc; c. Báo cáo của Hội đồng quản trị; d. Kế hoạch phát triển dài hạn, kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty; e. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.
45	Điểm e khoản 2 Điều 14	Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành;	Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc;
46	Điểm j khoản 2 Điều 14	Tổ chức lại và giải thể thanh lý Công ty;	Tổ chức lại hoặc giải thể Công ty;
47	Điểm l khoản 2 Điều 14	Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng số giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;	Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng số giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
48	Điểm m khoản 2 Điều 14	Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;	Công ty mua lại trên 10% mỗi loại cổ phần phát hành;
49	Điểm n khoản 2 Điều 14	Việc Tổng giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị;	Việc Tổng giám đốc đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị;
50	Điểm o khoản 2 Điều 14	Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1, Điều 162 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;	Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1, Điều 162 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;
51	Khoản 3 Điều 15	Trường hợp luật sư thay mặt cho người uỷ quyền ký giấy chỉ định đại diện, việc chỉ định đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định đại diện đó được xuất trình cùng với thư uỷ quyền cho luật sư hoặc bản sao hợp lệ	Trường hợp luật sư thay mặt cho người uỷ quyền ký giấy chỉ định đại diện, việc chỉ định đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định đại diện đó được xuất trình cùng với Thư/Giấy uỷ quyền cho luật sư hoặc bản

		của thư uỷ quyền đó (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).	sao hợp lệ của Thư/Giấy uỷ quyền đó (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).
51	Khoản 2 Điều 16	<p>Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai cổ đông (hoặc đại diện được uỷ quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.</p> <p>Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai cổ đông (hoặc đại diện được uỷ quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong thời hạn 30 ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.</p>	<p>Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai cổ đông (hoặc đại diện được uỷ quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong thời hạn 30 ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.</p>

53	Khoản 3 Điều 18	Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 2 Điều này trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.	Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 2 Điều này, Đại hội đồng cổ đông được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.
54	Điểm c khoản 6 Điều 19	Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp. Ngoài ra, Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết. Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc. Đại hội họp lại sẽ chỉ xem xét các công việc lẽ ra đã được giải quyết hợp pháp tại Đại hội bị trì hoãn trước đó.	Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp. Ngoài ra, Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của ít nhất 51% tổng số cổ đông có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết. Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc. Đại hội họp lại sẽ chỉ xem xét các công việc lẽ ra đã được giải quyết hợp pháp tại Đại hội bị trì hoãn trước đó.
55	Khoản 2 Điều 20	Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:	Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các nội dung sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:
56	Điểm a Khoản 2 Điều 20	Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty;	Sửa đổi, bổ sung thay mới Điều lệ công ty;
57	Điểm đ Khoản 2 Điều 20	Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng số giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;	Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng số giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
58	Điểm d Khoản 3 Điều 20	Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, hoặc tỷ lệ, giá trị khác nhỏ	Đầu tư dự án hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, hoặc tỷ lệ, giá trị khác nhỏ

		hơn do Điều lệ công ty quy định;	hơn do Điều lệ công ty quy định;
58	Khoản 1 điều 24	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm, thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hội đồng quản trị độc lập có các thành viên chuyên trách và không chuyên trách. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị.	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm, thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hội đồng quản trị có các thành viên chuyên trách và không chuyên trách. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị.
59	Khoản 4 điều 24	4. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Hội đồng quản trị Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.	4. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử bằng việc các thành viên Hội đồng quản trị đề cử và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
60	Điểm a khoản 5 điều 24	Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;	Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;
61	Điểm b khoản 5 điều 24	Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty;	Thành viên đó có đơn bằng văn bản xin từ chức gửi đến trụ sở chính của Công ty;
62	Điểm c khoản 5 điều 24	Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;	Thành viên đó bị rối loạn tâm thần, bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;
63	Điểm d khoản 5 điều 24	Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu (6) tháng, và trong thời gian này Hội đồng quản trị không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ	Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu (6) tháng, và trong thời gian này Hội đồng quản trị không cho phép thành viên đó vắng mặt

		trống;	
64	Điểm e khoản 5 điều 24	Thành viên đó bị cách chức thành viên Hội đồng quản trị theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.	Thành viên đó bị miễn nhiệm, bãi miễn tư cách thành viên Hội đồng quản trị theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
65	Khoản 6 điều 24	Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm	Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Trường hợp Đại hội đồng cổ đông không chấp thuận thành viên Hội đồng quản trị bổ nhiệm này thì Đại hội đồng cổ đông tiến hành đề cử và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị mới thay thế thành viên đã được Hội đồng quản trị bổ nhiệm trước đó, toàn bộ các công việc mà thành viên Hội đồng quản trị được Hội đồng quản trị bổ nhiệm thực hiện từ lúc được bổ nhiệm cho tới khi Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên khác thay thế vẫn có hiệu lực pháp luật với công ty.
66	Khoản 1, 2 điều 25	1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. 2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.	1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc điều hành thực hiện của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. 2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác.
67	Điểm a khoản 3 điều 25	Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;	Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm của Công ty;
68	Điểm c khoản 3 điều 25	Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý Công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ;	Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý Công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc và quyết định mức lương của họ;

69	Điểm e khoản 3 điều 25	Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại cán bộ quản lý đó;	Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý với cán bộ quản lý đó;
70	Điểm a khoản 4 điều 25	Thành lập chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện của Công ty;	Thành lập chi nhánh, địa điểm kinh doanh hoặc các văn phòng đại diện của Công ty;
71	Điểm f khoản 4 điều 25	Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;	Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá 50% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;
72	Khoản 5 điều 25	Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc điều hành và những cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính hàng năm của Công ty sẽ bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.	Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính hàng năm của Công ty sẽ bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.
73	Khoản 1 Điều 26	Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ kiêm chức Tổng giám đốc điều hành của Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.	Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm chức Tổng giám đốc của Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng giám đốc phải được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua trước khi thực hiện.
74	Điểm c khoản 3 điều 27	Tổng giám đốc điều hành hoặc ít nhất 5 cán bộ quản lý;	Tổng giám đốc hoặc ít nhất 03 cán bộ quản lý;
75	Điểm d khoản 3 điều 27	Đa số thành viên Ban kiểm soát.	Đa số thành viên Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên (trong trường hợp Công ty chỉ có một kiểm soát viên).
76	Điều 28	VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC VÀ THƯ KÝ CÔNG TY Điều 28. Tổ chức bộ máy quản lý	VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC, CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC VÀ THƯ KÝ CÔNG TY Điều 28. Tổ chức bộ máy quản lý

		<p>Công ty sẽ ban hành một hệ thống quản lý mà theo đó bộ máy quản lý sẽ chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị. Công ty có một Tổng giám đốc điều hành, các Phó Tổng Giám đốc, một Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Tổng giám đốc điều hành và các Phó tổng giám đốc có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, và được Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc bãi miễn bằng một nghị quyết được thông qua một cách hợp thức.</p>	<p>Công ty sẽ thiết lập một hệ thống quản lý mà theo đó bộ máy quản lý sẽ chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị. Công ty có một Tổng giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, một Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Tổng giám đốc và các Phó tổng giám đốc có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, và được Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc bãi miễn bằng một nghị quyết được thông qua một cách hợp pháp.</p>
77	Điều 29	<ol style="list-style-type: none"> Theo đề nghị của Tổng giám đốc điều hành và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được sử dụng số lượng và loại cán bộ quản lý cần thiết hoặc phù hợp với cơ cấu và thông lệ quản lý Công ty do Hội đồng quản trị đề xuất tùy từng thời điểm. Cán bộ quản lý phải có sự mẫn cán cần thiết để các hoạt động và tổ chức của Công ty đạt được các mục tiêu đề ra. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng giám đốc điều hành và các vị trí cán bộ quản lý do Hội đồng quản trị bổ nhiệm sẽ do Hội đồng quản trị quyết định. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động với những cán bộ quản lý khác do Tổng giám đốc điều hành bổ nhiệm sẽ do Tổng giám đốc điều hành quyết định sau khi tham khảo ý kiến của các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc. 	<ol style="list-style-type: none"> Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được sử dụng số lượng và loại cán bộ quản lý cần thiết hoặc phù hợp với cơ cấu và thông lệ quản lý Công ty do Hội đồng quản trị đề xuất tùy từng thời điểm. Cán bộ quản lý phải có sự mẫn cán cần thiết để các hoạt động và tổ chức của Công ty đạt được các mục tiêu đề ra. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng giám đốc và các vị trí cán bộ quản lý do Hội đồng quản trị bổ nhiệm sẽ do Hội đồng quản trị quyết định. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động với những cán bộ quản lý khác do Tổng giám đốc bổ nhiệm sẽ do Tổng giám đốc quyết định sau khi tham khảo ý kiến của các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc.
78	Khoản 1, khoản 2 điều 30	<p>Điều 30. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc điều hành</p> <ol style="list-style-type: none"> Bổ nhiệm: Hội đồng quản trị sẽ bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Tổng giám đốc điều hành và sẽ ký hợp đồng quy định mức lương, thù lao, lợi 	<p>Điều 30. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc</p> <ol style="list-style-type: none"> Bổ nhiệm: Hội đồng quản trị sẽ bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Tổng giám đốc và sẽ ký hợp đồng quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng. Thông tin về

		<p>ích và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng giám đốc điều hành phải được báo cáo trong Đại hội đồng cổ đông thường niên và được nêu trong báo cáo thường niên của Công ty.</p> <p>2. Nhiệm kỳ: Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc điều hành là 05 (năm) năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc điều hành không được phép là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này, tức là những người vị thành niên, người không đủ năng lực hành vi, người đã bị kết án tù, người đang thi hành hình phạt tù, nhân viên lực lượng vũ trang, các cán bộ công chức nhà nước và người đã bị phán quyết là đã làm cho Công ty mà họ từng lãnh đạo trước đây bị phá sản.</p>	<p>mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng giám đốc phải được báo cáo trong Đại hội đồng cổ đông thường niên và được nêu trong báo cáo thường niên của Công ty .</p> <p>2.Nhiệm kỳ: Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là 05 (năm) năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không được phép là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này, tức là những người vị thành niên, người không đủ năng lực hành vi, người đã bị kết án tù, người đang thi hành hình phạt tù, nhân viên lực lượng vũ trang, các cán bộ công chức nhà nước.</p>
79	Khoản 3 điều 30	Tổng giám đốc điều hành có những quyền hạn và trách nhiệm sau:	Tổng giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:
80	Điểm e khoản 3 điều 30	Vào ngày 31 tháng 10 hàng năm, Tổng giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm năm.	Vào ngày 31 tháng 10 hàng năm, Tổng giám đốc phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm năm.
81	Điểm i khoản 3 điều 30	Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng giám đốc điều hành và pháp luật.	Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng giám đốc và pháp luật.
82	Khoản 4 điều 30	Báo cáo Hội đồng quản trị và các cổ đông. Tổng giám đốc điều hành chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các	Báo cáo Hội đồng quản trị và các cổ đông. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này

		ơ quan này khi được yêu cầu.	khi được yêu cầu.
83	Khoản 5 điều 30	Bãi nhiệm. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Tổng giám đốc điều hành khi có từ hai phần ba thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng giám đốc điều hành trong trường hợp Tổng Giám đốc điều hành là một thành viên Hội đồng quản trị) và bổ nhiệm một Tổng giám đốc điều hành mới thay thế. Tổng giám đốc điều hành bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo gần nhất.	Bãi nhiệm. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Tổng giám đốc khi có từ hai phần ba thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng giám đốc trong trường hợp Tổng Giám đốc điều hành là một thành viên Hội đồng quản trị) và bổ nhiệm một Tổng giám đốc mới thay thế. Tổng giám đốc bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo gần nhất.
84	Mục IX	NHIỆM VỤ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ	NHIỆM VỤ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝs
85	Điều 32	Điều 32. Trách nhiệm cẩn trọng của Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý được uỷ thác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực và theo phương thức mà họ tin là vì lợi ích cao nhất của Công ty và với một mức độ cẩn trọng mà một người thận trọng thường có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.	Điều 32. Trách nhiệm cẩn trọng của Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý được uỷ thác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực và theo phương thức mà họ tin là vì lợi ích cao nhất của Công ty và với một mức độ cẩn trọng mà một người thận trọng thường có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.
86	Khoản 1 điều 33	Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.	Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.
87	Khoản 2 điều 33	Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý có nghĩa	Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý có nghĩa vụ thông

		vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác. Những đối tượng nêu trên chỉ được sử dụng những cơ hội đó khi các thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan đã quyết định không truy cứu vấn đề này.	báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác. Những đối tượng nêu trên chỉ được sử dụng những cơ hội đó khi các thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan đã quyết định không truy cứu vấn đề này.
88	Khoản 3 điều 33	Công ty không được phép cấp các khoản vay, bảo lãnh, hoặc tín dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý và gia đình của họ hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính, trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.	Công ty không được phép cấp các khoản vay, bảo lãnh, hoặc tín dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý và gia đình của họ hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính, trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
89	Khoản 4 điều 33	Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý, hoặc những người liên quan đến họ hoặc Công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính, sẽ không bị vô hiệu hoá vì những mối quan hệ vừa nêu, hoặc vì thành viên Hội đồng quản trị đó hoặc cán bộ quản lý đó có mặt hoặc tham gia vào cuộc họp liên quan hoặc vào Hội đồng quản trị hay tiểu ban đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch, hoặc vì những phiếu bầu của họ cũng được tính khi biểu quyết về mục đích đó, nếu: Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý hay người có liên quan của họ không được phép mua hay bán hoặc giao dịch theo bất cứ hình thức nào khác các cổ phiếu của Công ty hoặc Công ty con của Công ty vào thời điểm họ có được những thông tin chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu đó và các cổ đông khác lại không	Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý, hoặc những người liên quan đến họ hoặc Công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính, sẽ không bị vô hiệu hoá vì những mối quan hệ vừa nêu, hoặc vì thành viên Hội đồng quản trị đó hoặc cán bộ quản lý đó có mặt hoặc tham gia vào cuộc họp liên quan hoặc vào Hội đồng quản trị hay tiểu ban đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch, hoặc vì những phiếu bầu của họ cũng được tính khi biểu quyết về mục đích đó, nếu: Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý hay người có liên quan của họ không được phép mua hay bán hoặc giao dịch theo bất cứ hình thức nào khác các cổ phiếu của Công ty hoặc Công ty con của Công ty vào thời điểm họ có được những thông tin chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu đó và các cổ đông khác lại không biết những thông tin này.

		biết những thông tin này.	
90	Khoản 1 điều 34	Trách nhiệm về thiệt hại: Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý vi phạm nghĩa vụ hành động một cách trung thực, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự cẩn trọng, mẫn cán và năng lực chuyên môn sẽ phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.	Trách nhiệm về thiệt hại: Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý vi phạm nghĩa vụ hành động một cách trung thực, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự cẩn trọng, mẫn cán và năng lực chuyên môn sẽ phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.
91	Khoản 2 điều 36	Thành viên của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Thư ký Công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao chụp các thông tin tài chính, các thông tin khác cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị và bản sao các biên bản họp Hội đồng quản trị sẽ phải được cung cấp cho thành viên Ban kiểm soát vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho Hội đồng quản trị.	Thành viên của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Thư ký Công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao chụp các thông tin tài chính, các thông tin khác cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị và bản sao các biên bản họp Hội đồng quản trị sẽ phải được cung cấp cho thành viên Ban kiểm soát vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho Hội đồng quản trị.
92	Khoản 2 điều 37	Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.	Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.
93	Khoản 3 điều 37	Công ty sẽ phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính hàng năm, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ	Công ty sẽ phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính hàng năm, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ

		này.	này.
94	Điều 38	Tổng giám đốc điều hành phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, lao động, buộc thôi việc, lương bổng, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với cán bộ quản lý và người lao động cũng như những mối quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn được công nhận theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.	Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, lao động, buộc thôi việc, lương bổng, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với cán bộ quản lý và người lao động cũng như những mối quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn được công nhận theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.
95	Điều 40	Các vấn đề liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của Pháp luật.	Các vấn đề liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của Pháp luật có liên quan.
96	Điều 43	Điều 43 Năm tài khoá Năm tài khoá của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng Một hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 cùng năm.	Điều 43 Năm tài chính Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 cùng năm. Năm tài chính đầu tiên khi công ty thành lập được tính từ ngày thành lập đến hết ngày 31/12 của năm đó.
97	Khoản 2 điều 48	Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành Công ty sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành	Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành
98	Điều 50	Điều 50. Trường hợp bế tắc giữa các thành viên Hội đồng quản trị và cổ đông	Điều 50. Trường hợp xung đột giữa các thành viên Hội đồng quản trị và cổ đông
99	Điểm b khoản 1 điều 53	Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành hay cán bộ quản lý cao cấp;	Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hay cán bộ quản lý cao cấp;
10	Khoản 1 Điều 55	Bản Điều lệ sửa đổi này gồm 21 Chương 56 Điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn thông VI TE CO nhất trí thông qua	Bản Điều lệ sửa đổi này gồm 21 Chương 56 Điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn thông VI TE CO nhất trí thông qua ngày 23 tháng 05 năm 2015 cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này từ ngày 01 tháng 07 năm 2015 tại Hà Nội và thay thế các Điều lệ của Công ty trước đây.

10	Khoản 2 Điều 55	<p>Điều lệ được lập thành 10 bản có giá trị pháp lý như nhau, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. 01 bản nộp tại Phòng công chứng Nhà nước của địa phương b. 05 bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố. c. 04 bản lưu trữ tại văn phòng Công ty. 	<p>Điều lệ được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau lưu trữ tại văn phòng Công ty</p>
----	-----------------	--	--